TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CT
TỈNH THANH HÓA

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập – Tự Do – Hạnh Phúc

Bản án số: 19/2023/HSST
Ngày: 05/7/2023

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CT, TỈNH THANH HÓA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ toạ phiên toà: Vũ Thị Dung

Các hội thẩm nhân dân:

1- Ông Dương Đình Tài

2- Bà Nguyễn Thị Tiếp

- *Thư ký phiên toà:* Bà Phạm Thị Lan - Thư ký Toà án nhân dân huyện CT.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện CT tham gia phiên toà:* Bà Trần Thị Dương - Kiểm sát viên

Trong ngày 05 tháng 7 năm 2023, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện CT, tỉnh Thanh Hoá xét xử công khai trực tuyến vụ án hình sự thụ lý số: 16/2023/HSST, ngày 18/5/2123, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 16/2023/QĐXXST- HS ngày 12/6/2023 và Quyết định hoãn phiên tòa số 14/2023/HSST-QĐ, ngày 28/6/2023 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn C; Tên gọi khác: Không; Sinh ngày: 07/7/1987 tại: Xã Đ, huyện Y, tỉnh Thanh Hóa; Nơi cư trú: Thôn T, xã C, huyện C, tỉnh Thanh Hóa; Nghề nghiệp: Lái xe; Trình độ học vấn: 9/12; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Con ông: Nguyễn Văn C1, sinh năm 1964; Con bà Phạm Thị M; Sinh năm: 1964; Vợ Nguyễn Thị H, sinh năm 1994 (đã chết năm 2021) và 1 con sinh năm 2017; Tiền án; tiền sự: Không. Bị cáo tại ngoại, có mặt.

- Người bị hại: Bùi Ngọc D - Sinh năm 2007

Địa chỉ: Thôn C, C, C, Thanh Hóa. (đã chết).

Người đại diện hợp pháp cho người bị hại: Chị Phạm Thị T (mẹ đẻ), sinh năm 1982.

Địa chỉ: Thôn C, C, C, Thanh Hóa.

Người có quyền và nghĩa vụ liên quan: Anh Cao Văn Đ, sinh năm 1986.

Địa chỉ: Thôn H, C, C, Thanh Hóa.

- Người làm chứng: Trương Công Đ1, sinh năm 1986

Trú tại: Thôn T, C, C, Thanh Hóa, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN :

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 17 giờ 30 phút ngày 05/12/2022 Nguyễn Văn C sinh ngày 7/7/1977, trú tại Thôn T, xã C, huyện C, tỉnh Thanh Hóa điều khiển xe ô tô biển số: 36C-357.06 chở cát đi một mình di chuyển trên Quốc lộ B theo hướng từ thôn H, xã C đến thôn C, xã C, đến Km 65+600 Quốc lộ B thuộc thôn T, xã C, khi C đang điều khiển xe ô tô di chuyển ở phần đường bên phải theo hướng đi của mình thì C thấy phía trước cùng phần đường, cùng chiều di chuyển với mình có 01 (một) chiếc xe đạp do một người phụ nữ điều khiển đi một mình và 02 (hai) chiếc xe đạp điện do hai em học sinh điều khiển đi một mình di chuyển phía sau chiếc xe đạp. Lúc này C điều khiển xe đi sang phần đường bên trái theo chiều đi để vượt trái 03 (ba) chiếc xe trên. Khi xe ô tô của C vượt lên đến vị trí phần thùng xe ngang với 03 (ba) chiếc xe nêu trên thì va chạm với xe mô tô biển số: 93P1-313.54 do Bùi Ngọc D, sinh năm 2007 cư trú tại thôn C, xã C, huyện C, tỉnh Thanh Hóa điều khiển đi một mình đang di chuyển ở phần đường bên phải theo hướng ngược chiều. Sau khi va chạm, C đạp phanh dừng hẳn xe lại ở khu vực giữa đường sau đó do sợ cản trở việc lưu thông của các phương tiện trên đường nên chuyên đã điều khiển xe lùi lại ép sát lề đường bên phải theo hướng di chuyển của mình , còn Bùi Ngọc D sau khi va chạm với xe ô tô của C thì bị ngã, cả người và xe xe mô văng vào phía bên trong lề đường bên phải theo hướng từ xã C đi thị trấn P, sau đó D được mọi người đưa đi cấp cứu nhưng do bị thương nặng nên khi đến Bệnh viện đa khoa huyện C thì D đã tử vong.

Tại Kết luận giám định số: 93/GĐPY-PC09 ngày 22/12/2022 của Phòng K Công an tỉnh T kết luận.

* Dấu hiệu chính qua giám định:

- Các vết rách da, xây xước da, bầm tụ máu tại vùng: Đầu, mặt, ngực, bụng, tay trái, hai chân.
- Hố mắt hai bên bầm tím.
- Gãy 1/3 dưới hai xương cẳng tay trái
- Tụ, ngấm máu tổ chức dưới da đầu vùng trán và một phần cơ thái dương trái
- Vỡ xương nền sọ
- Tụ máu màng mềm

* Nguyên nhân chết: Đa chấn thương.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về hóa pháp số: 359/2022/TTPY-HP ngày 29/12/2022 của Trung tâm P kết luận: Mẫu máu của Bùi Ngọc D gửi giám định không có cồn Methanol; có cồn Ethanol nồng độ 89,0 mg/100ml máu (T1

mươi chín phẩy không miligam Ethanol trong một trăm mililit máu); không phát hiện thấy các chất ma túy.

Tại Kết luận giám định số: 106/KL-KTHS ngày 23/12/2022 của Phòng K Công an tỉnh T kết luận:

- Điểm va chạm đầu tiên giữa hai phương tiện: Mặt trước ba-đờ-sốc trước (cách thành xe bên phải 88cm) xe ô tô BKS: 36C - 357.06 (ảnh 5, 6, 7) với mặt và má trái lốp trước tương ứng hàng chữ "TIRE" xe mô tô BKS: 93P1 - 313.54.

- Tại thời điểm xảy ra va chạm hai xe chuyển động ngược chiều.

- Vị trí va chạm giữa hai phương tiện nằm trong khoảng giữa hệ thống (2) và đầu vết cà (6) được thể hiện trong biên bản khám nghiệm hiện trường và sơ đồ hiện trường thuộc phần đường bên phải theo hướng xã C đi thị trấn P.

- Không đủ cơ sở xác định tốc độ của hai phương tiện tại thời điểm xảy ra tai nạn.

Tại bản cáo trạng số 18/CT-VKSCT, ngày 18/5/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Thuỷ truy tố Nguyễn Văn C về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo điểm a khoản 1 điều 260 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như cáo trạng truy tố, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Người đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền và nghĩa vụ liên quan có lời khai phù hợp với lời khai trong quá trình điều tra và các tài liệu có trong hồ sơ vụ án. Chị Phạm Thị T xin Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng mức án nhẹ nhất để có điều kiện chăm sóc con nhỏ.

Tại phiên toà đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260, điểm b, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm i khoản 1 Điều 52, Điều 65 Bộ luật hình sự. Khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136, Điều 331; Điều 333 Bộ luật TTHS. Điểm a khoản 1 điều 23; Khoản 1 Điều 24 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Đề nghị tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn C phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ", lên mức án đối với bị cáo từ 12 – 18 tháng tù, cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 24 – 36 tháng. Trả lại Giấy phép lái xe cho bị cáo. Buộc bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận thấy:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện C, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện C, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người

tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Tại phiên tòa bị cáo khai nhận hành vi phạm tội đúng như nội dung cáo trạng, phù hợp biên bản khám nghiệm hiện trường, phù hợp với các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, đã được thẩm tra tại phiên tòa. Hội đồng xét xử đủ cơ sở kết luận: Khoảng 17 giờ 30 phút ngày 05/12/2022 Nguyễn Văn C có giấy phép lái xe hạng A1, C điều khiển xe ô tô biển kiểm soát 36C-357.06 chở cát đi một mình di chuyển trên Quốc lộ B theo hướng từ thôn H, xã C. xã C đến thôn C, xã C. Khi đi đến Km 65+600 Quốc lộ B thuộc thôn T, xã C, do C vượt xe khi không đảm bảo các điều kiện an toàn theo quy định, phía trước đang có xe của cháu Bùi Ngọc D chạy ngược chiều. Hậu quả cháu Bùi Ngọc D bị thương nặng sau đó tử vong. Hành vi của Nguyễn Văn C là nguy hiểm cho xã hội. Hành vi của Nguyễn Văn C đã đủ yếu tố cấu thành tội *"Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ"* quy định tại khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự như Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Thủy là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3]. Xét tính chất, hành vi phạm tội của bị cáo: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội không những xâm hại đến trật tự trị an, an toàn giao thông đường bộ mà còn gây ra hậu quả nghiêm trọng, tước đi tính mạng của người khác, do đó cần phải xử lý thật nghiêm minh theo quy định của pháp luật.

[4] Xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân bị cáo: Bị cáo có hưởng 2 tình tiết giảm nhẹ tại điểm b, điểm s khoản 1, và một tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 điều 51 Bộ luật hình sự là: Quá trình điều tra và tại phiên tòa đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Tự nguyện bồi thường khắc phục hậu quả cho gia đình bị hại; Người đại diện hợp pháp của bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Bị cáo có một tình tiết tăng nặng là "Phạm tội đối với người dưới 16 tuổi" quy định tại điểm i khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

[5] Về hình phạt: Căn cứ vào nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, tính chất và hành vi phạm tội của bị cáo. HĐXX xét thấy bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự, hoàn cảnh gia đình khó khăn, vợ mất sớm do bị bệnh hiểm nghèo, hiện đang phải một mình nuôi con nhỏ (con sinh năm 2017). Do đó không cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà nên áp dụng mức phạt tù cho hưởng án treo đối với bị cáo để thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật, cho bị cáo có điều kiện chăm sóc con nhỏ.

[6] Vật chứng và xử lý vật chứng: 01(Một) xe ô tô biển số: 36C-357.06 nhãn hiệu THACO FORLAND, màu sơn xanh, trên thùng xe có chở cát; 01(một) xe mô tô biển số: 93P1-313.54 đã được trả lại cho chủ sở hữu đảm bảo quy định của pháp luật.

[7] Về dân sự: Bị cáo, người đại diện hợp pháp cho bị hại, người có quyền và nghĩa vụ liên quan đã thỏa thuận bồi thường xong, không có yêu cầu gì, nên không xem xét.

[8]. Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000đ án phí HSST.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 260, điểm b, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm i khoản 1 Điều 52, Điều 65 Bộ luật hình sự. Khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136, Điều 331, Điều 333 Bộ luật TTHS. Điểm a khoản 1 điều 23, khoản 1 điều 24 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn C phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ".

Xử phạt: Nguyễn Văn C 16 (mười sáu) tháng tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 32 tháng. Thời hạn tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Nguyễn Văn C cho UBND xã C, huyện C, tỉnh Thanh Hóa giám sát giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Trả lại cho bị cáo một giấy phép lái xe hạng A1,C, số 380125385131, cấp ngày 05/11/2019 mang tên Nguyễn Văn C.

Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000đ án phí HSST.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người bị hại, người có quyền và nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- Người bị hại; Người có Q&NVLQ;
- VKSND huyện C;
- VKSND tỉnh Thanh Hóa;
- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- THADS huyện C;
- Các Cơ quan hữu quan;
- Lưu: Hồ sơ vụ án./.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Vũ Thị Dung